TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:44/2023/HS-ST
Ngày 28 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Thường

Ông Vũ Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ *tham gia phiên tòa:* Ông Hà Lập Phương - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã Nghĩa Lộ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST- HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M. Sinh ngày 13/3/1958. Tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Nơi thường trú: Tổ P Kh, phường Tr T, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái. Nơi ở hiện nay: Tổ bản L, phường Tr T, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1933; có vợ là Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1960 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 26/12/2012 bị Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - LĐXH tỉnh Yên Bái với thời hạn 24 tháng. Ngày 16/01/2015 chấp hành xong.

+ Ngày 03/11/1996 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức dùng chất ma túy". Ngày 09/01/1998 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương (đã xoá án tích).

+ Ngày 19/11/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 19/5/2006 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương (đã xoá án tích).

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2023, tạm giam từ ngày 10/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ. "Có mặt".

Người làm chứng: Lò Văn H, sinh năm 1994; trú tại: Tổ 2, phường C Th, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 07/6/2023, tại nhà ở của Nguyễn Văn M, thuộc tổ bản L, phường Tr T, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái. Công an phường Tr T, thị xã Nghĩa Lộ phát hiện Lò Văn H, sinh năm 1994, trú tại tổ 2, phường C Th, thị xã Ng L đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức đốt, hít khói ma túy qua mũi. Thu giữ của H 01 mảnh giấy bạc, trên mảnh giấy bạc có chất bột nén màu trắng đã bị cháy một phần, tại tay phải 01 chiếc bật lửa gas. H khai nhận số ma túy mà H đang sử dụng là heroine vừa mua được của Nguyễn Văn M với giá 100.000 đồng, Hà đã hỏi và được M đồng ý cho sử dụng ma túy tại nhà Mạo. Nguyễn Văn M cũng thừa nhận việc bán ma túy cho H và tự giác lấy 12 gói nilon màu xanh được hàn túm một đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng cất giấu ở đầu giường ngủ giao nộp cùng số tiền 1.020.000 đồng.

Hồi 14 giờ 20 phút cùng ngày, khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn M, cơ quan Điều tra thu giữ trên mặt bàn nhựa trong phòng ngủ của M 01 gói giấy nhiều màu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, trong ngăn tủ nhựa trong phòng ngủ của M 02 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng.

Quá trình tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn M khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 04/6/2023, M đi bộ đến khu vực cầu treo thuộc thôn N Đ 2, xã Ng An, thị xã Ng L gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy, loại heroine với giá 1.200.000 đồng. Sau đó M mang về nhà chia gói ma túy thành 03 phần. M lấy 01 phần ra chia thành 25 gói nhỏ, trong đó có 24 gói được gói bằng nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng mảnh giấy nhiều màu với mục đích để tiện cho việc sử dụng cho bản thân và bán cho người khác thu lợi nhuận. 02 phần còn lại M gói vào 02 mảnh nilon màu xanh rồi buộc túm từng mảnh lại đem cất giấu trong ngăn tủ nhựa trong phòng ngủ của M với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác thu lợi nhuận. Từ ngày 04/6/2023 đến ngày 07/6/2023, M đã sử dụng cho bản thân và bán hết 12 gói heroine, số ma túy còn lại M đã giao nộp cho cơ quan Công an và bị Công an thu giữ khi khám xét. M đã bán heroine cho Lò Văn H nhiều lần nhưng chỉ nhớ 03 lần gần nhất, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng trưa ngày 04/6/2023, khi M đang ở nhà thì H đến hỏi mua ma túy, M đã bán cho H 01 gói heroine với giá 90.000 đồng. Sau đó Hà mang gói ma túy trên đi đâu sử dụng thì M không biết.

Lần thứ hai: Tối ngày 05/6/2023, khi M đang ở nhà thì H tiếp tục đến hỏi mua ma túy, M đã bán cho H 01 gói heroine với giá 80.000 đồng. Sau đó H mang gói ma túy trên đi đâu sử dụng thì M không biết.

Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 07/6/2023, H tiếp tục đến hỏi mua ma túy, M đã bán cho H 01 gói heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó, H hỏi M cho H được sử dụng ma túy tại nhà của M, M đồng ý nên H đã lấy bật lửa ga và giấy bạc chuẩn bị sẵn trước đó để đốt, hít khói ma túy qua mũi, khi H đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, khám xét thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 323/KL-KTHS ngày 14/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Lò Văn H có tổng khối lượng 0,01 gam. 0,01 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại heroine.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn M có tổng khối lượng là 0,65 gam. 0,1 gam trích từ 0,65 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại heroine.

3. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn M có tổng khối lượng là 1,9 gam. 0,1 gam trích từ 1,9 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại heroine.

Tại Kết luận giám định số: 324/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận: Tổng số tiền 1.020.000 đồng thu giữ trong vụ án gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-NL ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo "Tự thú" và "Thành khẩn khai báo"quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy ".

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội từ 10 năm đến 11 năm 06 tháng tù.

- Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.Tịch thu tiêu hủy 2,35 gam Heroine; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói và nilon gói; 01 chiếc bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc.Tịch thu của bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 270.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước; trả lại bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 920.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định;

* Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, Nguyễn Văn M là người nghiện chất ma túy, với động cơ vụ lợi, mục đích kiếm lời bất chính, M đã mua chất ma túy, loại heroine đem về nhà chia thành nhiều gói nhỏ để vừa sử dụng, vừa bán cho người nghiện ma túy khác để kiếm lời. Từ ngày 04/6/2023 đến ngày 07/6/2023, tại nhà ở của mình thuộc tổ Bản L, phường Tr T, thị xã Ng L, Nguyễn Văn M đã 03 lần bán trái phép 03 gói heroine cho Lò Văn H thu được tổng số tiền là 270.000 đồng. Ngày 07/6/2023 sau khi bán ma túy cho Lò Văn Hà, M còn đồng ý cho H được sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nhà ở của mình và bị Công an bắt

quả tang. Khối lượng ma túy bị thu thu giữ khi bắt quả tang là 2,55 gam là ma túy, loại Heroine.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Văn M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật đồng thời biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Từ đó đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn M thực hiện đã phạm vào các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo phạm nhiều tội nên áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ"Thành khẩn khai báo" đối với cả 2 tội; áp dụng thêm tình tiết "Tự thú" đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn M đã 2 lần bị kết án về tội phạm ma túy và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến nay tuy không bị coi là người có tiền án, tiền sự, nhưng là người nghiện chất ma túy thể hiện là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo nghiện chất ma túy và không có tài sản riêng. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Tổng khối lượng heroine thu giữ trong vụ án là 2,56 gam (của Nguyễn Văn M là 2,55 gam, của Lò Văn H là 0,01 gam).

- Đối với số Heroine thu giữ của Lò Văn H là 0,01 gam đã lấy làm mẫu vật gửi giám định hết, nên không đề cập xử lý.

- Đối với số Heroine thu giữ của Nguyễn Văn M có tổng khối lượng là 2,55 gam. Đã lấy ra làm mẫu vật gửi giám định hết 0,2 gam, còn lại 2,35 gam cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói và nilon gói; 01chiếc bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 1.020.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn M. Xét trong số tiền này có 100.000 đồng do M bán ma túy cho Hà mà có cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước, còn lại 920.000 đồng của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong các ngày 4,5/6/2023 Mạo bán 02 gói ma túy cho H được số tiền 170.000 đồng, M đã chi tiêu hết, cần tịch thu để nộp Ngân sách Nhà nước.

[9] Các đối tượng và hành vi khác:

Lời khai Nguyễn Văn M về nguồn gốc số ma túy là mua của một người đàn ông nhưng không biết tên, tuổi và địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

Đối với Lò Văn H là người đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Văn M để sử dụng. Ngày 07/6/2023 M mua 01 gói heroine của M, khi đang sử dụng thì bị lực lượng Công an đến bắt, thu giữ số heroine còn lại có khối lượng 0,01 gam, xét hành vi của H chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn H là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật;

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **08** năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **02** năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là **10** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Vật chứng và tài sản tạm giữ được xử lý như sau:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 2,35 gam Heroine; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói và nilon gói; 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 270.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 920.000 đồng *(chín trăm hai mươi nghìn đồng).*

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tài sản tạm giữ ngày 26/7/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ và Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã Nghĩa Lộ).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng ¸án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự TXNL;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Chi cục Hải quan;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND P. Trung Tâm (thông báo);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Phú